

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 503 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN             | LỚP MÔN HỌC   | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|-----------------------|---------------|---------------|-------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                       |               |               |       |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29214539287  | Huỳnh Tấn Á           | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 2   | 29204562873  | Võ Đoàn Mỹ Anh        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 3   | 29204538518  | Huỳnh Ngọc Minh Anh   | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 4   | 29204959259  | Trần Thị Cẩm Bình     | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 5   | 29214522443  | Văn Quý Danh          | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 6   | 29201161929  | Thân Thị Ngọc Diễm    | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 7   | 29204542023  | Vũ Trần Thanh Dung    | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 8   | 29204552939  | Nguyễn Vũ Khánh Duyên | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 9   | 29214563634  | Nguyễn Phát Đại       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 10  | 29204325471  | Đinh Lê Hoàng Giang   | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 11  | 29204557309  | Trần Thị Thu Hà       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 12  | 29204551854  | Trần Thị Thu Hà       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 13  | 28204554513  | Phạm Lệ Hà            | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 14  | 29214537658  | Châu Ngọc Hải         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 15  | 28211124323  | Trương Lê Quang Hào   | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 16  | 29214549752  | Nguyễn Hữu Hân        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 17  | 29208055423  | Nguyễn Hiếu Việt Hân  | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 18  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 19  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 20  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 21  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 22  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 23  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 24  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 25  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 26  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 27  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 28  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
|     |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
|     |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |

Số SV:\_\_\_ Vắng\_\_\_

Đình chỉ:\_\_\_

Tổng số bài thi:\_\_\_

Tổng số tờ:\_\_\_

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 504 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN        | LỚP MÔN HỌC | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ     | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|------------------|-------------|---------------|-----------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                  |             |               |           |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29204557224  | Võ Thanh         | Hân         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 2   | 29214545448  | Trần Văn Phúc    | Hậu         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 3   | 29204529965  | Phạm Thị Thu     | Hiền        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 4   | 28204502212  | Nguyễn Thị       | Hoa         | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 5   | 28214551169  | Hồ Công Nhật     | Hoàng       | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 6   | 29214557170  | Hà Đức           | Huy         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 7   | 28214506745  | Vũ Quang         | Huy         | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 8   | 29204534039  | Trần Khánh       | Huyền       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 9   | 28214544085  | Trần Ngọc        | Hưng        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     | NỢ HP   |
| 10  | 29204740528  | Đặng Thị Thu     | Hương       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 11  | 29204541698  | Trần Thị Thanh   | Hương       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 12  | 26214734769  | Hồ Đức           | Khang       | SMI-SCM 272 B | K27HP-QLC |        |          |     |         |
| 13  | 29211130850  | Bùi Quang        | Khánh       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 14  | 27214720590  | Đặng Nam         | Khánh       | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 15  | 29214543546  | Nguyễn Thanh     | Lâm         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 16  | 27207100915  | Nguyễn Thị Vĩ    | Lê          | SMI-SCM 272 B | K27HP-QLC |        |          |     |         |
| 17  | 29204552091  | Nguyễn Thị Khánh | Linh        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     | NỢ HP   |
| 18  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 19  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 20  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 21  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 22  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 23  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 24  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 25  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 26  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 27  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
| 28  |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                  |             |               |           |        |          |     |         |

Số SV: \_\_ Vắng \_\_ Đình chỉ: \_\_ Tổng số bài thi: \_\_ Tổng số tờ: \_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THỈGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 505 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN             | LỚP MÔN HỌC   | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|-----------------------|---------------|---------------|-------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                       |               |               |       |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29204534663  | Huỳnh Thị Linh        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 2   | 29202862220  | Nguyễn Lê Khánh Linh  | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 3   | 28204502325  | Trần Phan Khánh Linh  | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 4   | 29214532242  | Nguyễn Thành Long     | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 5   | 29214564283  | Trần Thế Luân         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 6   | 28204550638  | Đinh Mai Lương        | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 7   | 28206102405  | Nguyễn Thị Trúc Ly    | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 8   | 29204527451  | Phạm Thị Xuân Mai     | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 9   | 29204535559  | Trương Thị Diệu My    | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 10  | 29204557551  | Huỳnh Nguyễn Lâm Na   | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 11  | 29204524958  | Phan Thị Thanh Ngân   | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 12  | 29204521280  | Mai Hoàng Bảo Ngân    | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 13  | 29214554891  | Trần Đình Nguyên      | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 14  | 29201458213  | Đỗ Thị Cẩm Nguyên     | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 15  | 29204550887  | Đoàn Thị Thanh Nguyệt | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 16  | 29214546221  | Nguyễn Tr. Thanh Nhật | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 17  | 29209424622  | Lê Vũ Ý Nhi           | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 18  | 29204565427  | Hoàng Thị Diệu Nhi    | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 19  | 29204555937  | Lê Thị Tuyết Nhi      | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 20  | 29204540982  | Võ Hoàng Nhi          | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 21  | 29214552524  | Hồ Lê Tấn Phát        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 22  | 29211358731  | Phạm Tuấn Phong       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 23  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 24  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 25  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 26  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 27  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
| 28  |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
|     |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |
|     |              |                       |               |               |       |        |          |     |         |

Số SV: \_\_\_\_ Vắng \_\_\_\_ Đình chỉ: \_\_\_\_ Tổng số bài thi: \_\_\_\_ Tổng số tờ: \_\_\_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025

- Phòng thi 508

- Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

MÔN THI : SMI-SCM 272 (B-D)

Học kì: II

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN           | LỚP MÔN HỌC | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ     | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|---------------------|-------------|---------------|-----------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                     |             |               |           |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29214541581  | Đinh Ngô Hoàng Công | Phúc        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 2   | 29204542027  | Hồ Thị Thanh        | Quyên       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 3   | 29204543268  | Hồ Như              | Quỳnh       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 4   | 29214520905  | Nguyễn Đô           | Rin         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 5   | 28211104549  | Võ Hữu              | Sính        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 6   | 29204520779  | Thái Thị Linh       | Sương       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 7   | 29204556844  | Trần Thị Thanh      | Tuyền       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 8   | 29214920620  | Dương Tấn           | Thạch       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 9   | 28204553600  | Trần Ngọc Uyên      | Thi         | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 10  | 29212727534  | Ngô Quang           | Thông       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 11  | 29214550773  | Nguyễn Kiều         | Thời        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 12  | 29204565601  | Dương Thạch         | Thủy        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 13  | 29204542746  | Nguyễn Thị Anh      | Thư         | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 14  | 29204555803  | Đặng Thị Bích       | Trâm        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 15  | 29204547325  | Nguyễn Thị Ngọc     | Trâm        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 16  | 29214520833  | Bùi Đặng Đức        | Trọng       | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 17  | 29214563524  | Nguyễn Trung        | Trường      | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     | NỢ HP   |
| 18  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 19  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 20  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 21  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 22  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 23  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 24  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 25  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 26  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 27  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
| 28  |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                     |             |               |           |        |          |     |         |

Số SV: \_\_ Vắng \_\_ Đính chỉ: \_\_ Tổng số bài thi: \_\_ Tổng số tờ: \_\_

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 509 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

Học kì: II

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN          | LỚP MÔN HỌC | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ     | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|--------------------|-------------|---------------|-----------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                    |             |               |           |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29204563601  | Phan Đức Bảo       | Uyên        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 2   | 29204555854  | Nguyễn Thị Tố      | Uyên        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 3   | 29214535764  | Nguyễn Phước       | Vinh        | SMI-SCM 272 B | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 4   | 28214550145  | Đinh Nguyễn An     | Vinh        | SMI-SCM 272 B | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 5   | 29214540913  | Võ Viết Minh       | An          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 6   | 28202701632  | Mai Thị Minh       | Anh         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 7   | 29204520403  | Nguyễn Thị Hồng    | Ánh         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 8   | 28201152589  | Đỗ Thị Ngọc        | Ánh         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 9   | 28214644197  | Trương Đình Nguyên | Bảo         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 10  | 28204554322  | Nguyễn Thị Lam     | Ca          | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 11  | 28214536712  | Bùi Thành          | Công        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 12  | 29214552353  | Nguyễn Điện        | Cường       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 13  | 28214524039  | Phạm Văn Quang     | Chương      | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 14  | 28204501539  | Nguyễn Thị Ngọc    | Diễm        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 15  | 28204536311  | Nguyễn Lê Mỹ       | Dung        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 16  | 29214761493  | Phan Mạnh          | Duy         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 17  | 29214564728  | Ngô Hữu            | Đạt         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 18  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 19  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 20  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 21  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 22  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 23  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 24  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 25  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 26  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
| 27  |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                    |             |               |           |        |          |     |         |

Số SV: \_\_ Vắng \_\_ Đình chỉ: \_\_ Tổng số bài thi: \_\_ Tổng số tờ: \_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025

- Phòng thi 510

- Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

MÔN THI : SMI-SCM 272 (B-D)

Học kì: II

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN                | LỚP MÔN HỌC   | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|--------------------------|---------------|---------------|-------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                          |               |               |       |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29214534387  | Trần Phước Đạt           | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 2   | 28214544046  | Nguyễn Trọng Đạt         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 3   | 29204541866  | Thái Thụy Tâm Giao       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 4   | 28214550170  | Trần Văn Ngọc Hải        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 5   | 29214556044  | Trần Hoàn Hảo            | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 6   | 29204841115  | Nguyễn Huỳnh Nguyệt Hằng | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 7   | 28206200936  | Lương Đỗ Kiều Hân        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 8   | 29204523580  | Lưu Thiều Hiền           | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 9   | 28214602719  | Võ Công Hiếu             | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 10  | 29214541004  | Nguyễn Văn Hùng          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     | NỢ HP   |
| 11  | 29203540761  | Phạm Khánh Huyền         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 12  | 29204564108  | Vũ Thị Mai Hương         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 13  | 29214544351  | Trần Trung Kiên          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 14  | 29214537716  | Lê Hoàng Gia Kiệt        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 15  | 28215002862  | Nguyễn Nhật Khang        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 16  | 29204551746  | Phan Gia Thục Khanh      | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     |         |
| 17  | 29219339295  | Nguyễn Quốc Khánh        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC     |       |        |          |     | NỢ HP   |
| 18  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 19  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 20  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 21  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 22  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 23  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 24  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 25  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 26  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 27  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
| 28  |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
|     |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |
|     |              |                          |               |               |       |        |          |     |         |

Số SV: \_\_ Vắng \_\_ Đình chỉ: \_\_ Tổng số bài thi: \_\_ Tổng số tờ: \_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THÍGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 511 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN     | LỚP MÔN HỌC | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ     | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|---------------|-------------|---------------|-----------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |               |             |               |           |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 29214564110  | Lê Việt       | Khoa        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 2   | 29214531944  | Nguyễn Đăng   | Khoa        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 3   | 29204524760  | Trần Thị Mai  | Liên        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 4   | 28204506951  | Võ Thị Thùy   | Liên        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 5   | 29207341142  | Huỳnh Thị Kim | Loan        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 6   | 29214552415  | Đỗ Thành      | Long        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 7   | 29204546023  | Nguyễn Thị    | Ly          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 8   | 28204403701  | Đặng Kiều     | Ly          | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 9   | 29204534407  | Lê Thái Xuân  | Mai         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 10  | 28204553310  | Ngô Thị Ngọc  | Mai         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 11  | 28214541202  | Phạm Minh     | Mỹ          | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 12  | 29214521406  | Đinh Thị Kim  | Nga         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 13  | 29204564425  | Lê Thùy       | Ngân        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 14  | 28204641786  | Thái Phạm Thu | Ngân        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 15  | 29214565441  | Ngô Thị Lệ    | Nghĩa       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 16  | 29204727274  | Lê Bảo        | Ngọc        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 17  | 28214535660  | Hoàng Thái    | Ngọc        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 18  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 19  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 20  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 21  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 22  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 23  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 24  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 25  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 26  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 27  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
| 28  |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |               |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |               |             |               |           |        |          |     |         |

Số SV:\_\_\_ Vắng\_\_\_ Đình chỉ:\_\_\_ Tổng số bài thi:\_\_\_ Tổng số tờ:\_\_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

MÔN THI : SMI-SCM 272 (B-D)

Học kì: II

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 512/1 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN      | LỚP MÔN HỌC | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ     | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ |
|-----|--------------|----------------|-------------|---------------|-----------|--------|----------|-----|---------|
|     |              |                |             |               |           |        | SỐ       | CHỮ |         |
| 1   | 28214553420  | Trần Đoàn      | Nguyên      | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 2   | 28214536301  | Bùi Thanh      | Nhân        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 3   | 29206650597  | Nguyễn Thị Yến | Nhi         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 4   | 29202933863  | Nguyễn Lê Yến  | Nhi         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 5   | 28204444682  | Lê Thanh Uyên  | Nhi         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 6   | 28214550888  | Mai Diễm       | Phúc        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 7   | 28214535690  | Nguyễn Quốc    | Quyết       | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 8   | 29204554698  | Đặng Thị Thu   | Sương       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 9   | 29214541784  | Trương Đình    | Tài         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 10  | 29212321367  | Trương Anh     | Tài         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 11  | 28218003714  | Hoàng Minh     | Tâm         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 12  | 28204553548  | Đỗ Thị Thanh   | Tâm         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |         |
| 13  | 29214550628  | Nguyễn Hữu     | Tín         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 14  | 29204549916  | Võ Cẩm         | Tú          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 15  | 29217257468  | Dương Minh     | Tuấn        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 16  | 29214565312  | Nguyễn Văn     | Tuấn        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     | NỢ HP   |
| 17  | 29214565781  | Nguyễn Thanh   | Tùng        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     | NỢ HP   |
| 18  | 29204545544  | Võ Thị Nguyệt  | Thanh       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 19  | 29214565385  | Trần Thị Ngọc  | Thảo        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 20  | 29204555416  | Lê Thị         | Thảo        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |         |
| 21  | 29204545522  | Phạm Ngọc Hồng | Thảo        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     | NỢ HP   |
| 22  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
| 23  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
| 24  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
| 25  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
| 26  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
| 27  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
| 28  |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                |             |               |           |        |          |     |         |
|     |              |                |             |               |           |        |          |     |         |

Số SV: \_\_ Vắng \_\_ Đình chỉ: \_\_ Tổng số bài thi: \_\_ Tổng số tờ: \_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

MÔN THI : SMI-SCM 272 (B-D)

Thời gian : 15h30 - 01/06/2025 - Phòng thi 512/2 - Tòa nhà F - Hòa Khánh Nam

Học kì: II

| STT | MÃ SINH VIÊN | HỌ VÀ TÊN       | LỚP MÔN HỌC | LỚP SINH HOẠT | SỐ TỜ     | KÝ TÊN | ĐIỂM THI |     | GHI CHÚ  |
|-----|--------------|-----------------|-------------|---------------|-----------|--------|----------|-----|----------|
|     |              |                 |             |               |           |        | SỐ       | CHỮ |          |
| 1   | 29204523176  | Bạch Thị Thu    | Thảo        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 2   | 28204506210  | Dương Phương    | Thảo        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 3   | 28210248629  | Phạm Quốc       | Thắng       | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 4   | 29204527714  | Nguyễn Thị Kim  | Thi         | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 5   | 29214520486  | Trần Minh       | Thông       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 6   | 28204502232  | Nguyễn Thị      | Thúy        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 7   | 28216234199  | Nguyễn Thị Anh  | Thy         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 8   | 28204548154  | Nguyễn Thanh    | Trà         | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 9   | 29204539818  | Nguyễn Thị Thùy | Trang       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 10  | 29204525951  | Lê Thị Thu      | Trang       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 11  | 28204302050  | Bùi Thị Diễm    | Trang       | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 12  | 27212637807  | Phạm Ngọc Quỳnh | Trang       | SMI-SCM 272 D | K27HP-QLC |        |          |     |          |
| 13  | 29204564935  | Hồ Ngọc Bảo     | Trân        | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 14  | 29204764383  | Nguyễn Thị      | Triều       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 15  | 29204553919  | Nguyễn Đình Chì | Trọng       | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 16  | 29214539301  | Trần Văn        | Trương      | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 17  | 27204730094  | Nguyễn Ngọc Bảo | Uyên        | SMI-SCM 272 D | K27HP-QLC |        |          |     |          |
| 18  | 28210222806  | Nguyễn Thành    | Vinh        | SMI-SCM 272 D | K28HP-QLC |        |          |     |          |
| 19  | 29204554027  | Huỳnh Thị Hiền  | Vy          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 20  | 29204532651  | Võ Hoàng Yến    | Vy          | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 21  | 29204552941  | Tạ Như          | Ý           | SMI-SCM 272 D | K29HP-QLC |        |          |     |          |
| 22  | 28204502318  | Lê Thị Phương   | Uyên        | SCM 272 D     | K28HP-QLC |        |          |     | Thi ghép |
| 23  |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
| 24  |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
| 25  |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
| 26  |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
| 27  |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
| 28  |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
|     |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |
|     |              |                 |             |               |           |        |          |     |          |

Số SV: \_\_ Vắng \_\_ Đình chỉ: \_\_ Tổng số bài thi: \_\_ Tổng số tờ: \_\_

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ